TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 5 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **390**/2017/QĐST-HNGĐ	*Quận 5, ngày 05 tháng 9 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 331/2017/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 8 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Bà Trương Nữ Phương L - sinh năm: 1983
Thường trú: Số 138/46 đường N, Phường O, Quận Q, Thành phố Hồ Chí Minh

Bị đơn: Ông Nguyễn An S – sinh năm: 1981
Thường trú: Số 138/46 đường N, Phường O, Quận Q, Thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 107, Điều 110, Điều 116 và Điều 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 28 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trương Nữ Phương L và ông Nguyễn An S.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Trương Nữ Phương L và ông Nguyễn An S thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Giao hai người con chung tên Nguyễn An Khôi N, sinh ngày 13/01/2014 và Nguyễn An Khôi M, sinh ngày 16/10/2016 cho bà Trương Nữ Phương L trực tiếp nuôi dưỡng.

Ông Nguyễn An S cấp dưỡng tiền nuôi hai con chung mỗi tháng là 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) vào ngày 05 dương lịch hàng tháng, bắt đầu thực hiện kể từ ngày 05/9/2017 cho đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Việc giao nhận tiền cấp dưỡng do hai bên tự thực hiện hoặc tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền. Nếu ngày giao nhận trùng vào ngày lễ hoặc ngày nghỉ thì sẽ được thực hiện vào ngày tiếp theo sau đó.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bà Trương Nữ Phương L, nếu ông Nguyễn An S không thực hiện hoặc chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán tiền cấp dưỡng thì ông Nguyễn An S còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng quyền thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích của con chung theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con chung.

2.3. Về tài sản chung: Bà Trương Nữ Phương L và ông Nguyễn An S cùng khai hai bên không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về nợ chung và nghĩa vụ dân sự chung: Bà Trương Nữ Phương L và ông Nguyễn An S cùng khai hai bên không có nợ chung và cũng không phải thực hiện nghĩa vụ dân sự với cá nhân hay cơ quan, tổ chức nào nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về án phí dân sự sơ thẩm: Án phí hôn nhân sơ thẩm hòa giải thành là 150.000 đồng, bà Trương Nữ Phương L và ông Nguyễn An S mỗi người chịu 75.000 đồng. Án phí đối với người có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) do ông Nguyễn An S chịu. Bà Trương Nữ Phương L tự nguyện chịu án phí hòa giải thành và án phí đối với người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con thay cho ông Nguyễn An S, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà Trương Nữ Phương L đã tạm nộp là 300.000 đồng theo biên lai số AG/2014/0005495 ngày 23/8/2017 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 5.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Quận 5;
- Chi cục THADS Quận 5;
- UBND Phường O, Quận Q (GCNKH 12/2014, quyển số 01/2014 đăng ký ngày 26/5/2014);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Đỗ Thị Ngọc Bích